

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **88/2020/HSST**

Ngày 15 tháng 6 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Hằng Huệ**

2. Ông **Trần Đức Lưu**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**- Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2020/HSST ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với:

* Bị cáo **Nguyễn Xuân D (Nguyễn Văn D)**; Sinh năm 1980; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên bố: Nguyễn Văn A; Họ tên mẹ: Mã Thị V (đã chết); Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình 2 chị em; Họ tên vợ: Hoàng Thị Ngọc C (đã ly hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2008; Tiền sự: có 01 tiền sự: Năm 2009, công an phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố H bắt buộc đi cai nghiện 24 tháng; Tiền án: Ngày 26/5/2005 Tòa án nhân dân quận Long Biên xử 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã thi hành khoản AP HSST 50.000đồng ngày 21/3/2006. Ra trại ngày 27/3/2007; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/12/2019. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, tại ngã ba Quán Thánh - Hồ Nhài, phường Nguyễn Trung Trực, quận B, thành phố H, tổ công tác Công an phường Nguyễn Trung Trực tiến hành kiểm tra hành chính Nguyễn Xuân D do có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác ngoài bên trái của D đang mặc có 01 gói bọc giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng. D khai là Heroine, vừa mua về, mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Xuân D: 01 CMND mang tên Nguyễn Xuân D và số tiền: 339.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 8485/KLGD-PC09 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu trắng là ma túy, loại Heroine, khối lượng: 0,133 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân D khai nhận: Khoảng 18h00' ngày 23/12/2019, D đi xe buýt đến bến xe buýt Long Biên để tìm mua ma túy heroine về sử dụng. Tại đây, D đã gặp và hỏi mua ma túy heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng. Anh ta cầm tiền và lấy xe máy (không rõ biển kiểm soát) chở D đến khu vực vườn hoa Vạn Xuân (gần phố Hàng Đậu), bảo D xuống xe đứng đợi, một lúc sau anh ta quay lại, đưa cho D 01 gói heroine bọc giấy bạc màu trắng. D cầm gói ma túy đi bộ một mình tìm nơi sử dụng. Khi đi đến ngã ba Quán Thánh – Hồ Nhài (trước cửa số 25 Hồ Nhài) thì bị Tổ công tác Công an phường Nguyễn Trung Trực kiểm tra, bắt quả tang như trên.

Lời khai của Nguyễn Xuân D phù hợp với lời khai của người chứng kiến, hiện trường, vật chứng thu giữ cùng toàn bộ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Xuân D, cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Xuân D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, tại ngã ba Quán Thánh - Hồ Nhài, phường Nguyễn Trung Trực, quận B, thành phố H, Nguyễn Xuân D đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,133 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, đã bị Tổ công tác Công an phường Nguyễn Trung Trực kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Xuân D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm

2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân D từ 15 đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,133 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can theo biên bản bàn giao vật chứng số 123 ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 339.000 đồng theo Lệnh thanh toán ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án và 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân D.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Xuân D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H cùng các tài liệu có trong hồ sơ. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, tại ngã ba Quán Thánh - Hồ Nhai, phường Nguyễn Trung Trực, quận B, thành phố H, Nguyễn Xuân D đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,133 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, đã bị Tổ công tác Công an phường Nguyễn Trung Trực kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi trên đây của Nguyễn Xuân D đã phạm vào tội ‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe của con người, là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, là nguyên nhân làm lây lan và phát triển căn bệnh thế kỷ HIV-

AIDS, làm tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người thân mắc nghiện. Vì những tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta cũng như các quốc gia khác trên thế giới đều kiên quyết bài trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bản thân bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật, xong do bản thân nghiện ma túy và coi thường pháp luật nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng phát triển, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và phải có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Xuân D: Là người đàn ông đã có gia đình, vợ con nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu và 01 tiền án đã được xóa thể hiện bị cáo đã được pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và tạo điều kiện để bị cáo cai nghiện ma túy.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xét đến bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Song xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,133 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can theo biên bản bàn giao vật chứng số 123 ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Đối với số tiền 339.000 đồng thu giữ của bị cáo xét không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bị cáo 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân D.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân D (tức Nguyễn Văn D) 16 (Mười sáu)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 0,133 gam ma túy loại Heroin đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị can theo biên bản bàn giao vật chứng số 123 ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 339.000 đồng theo Lệnh thanh toán ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bị cáo 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Xuân D theo biên bản bàn giao vật chứng số 123 ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2020./.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số 1 H;
- UBND phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

